TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6-CẦN THƠ** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2026/DS-ST
Ngày: 25-6-2026
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6-CẦN THƠ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Sơn Thanh Bình.

Ông Lê Hoàng Điệt.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trương Thị Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6-Cần Thơ, thành phố Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6-Cần Thơ tham gia phiên tòa***: Bà Triệu Thị Mộng Lý– Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6-Cần Thơ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 66/2026/TLST-DS ngày 06 tháng 4 năm 2026 về việc "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 235/2026/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Đ, sinh ngày: 01/01/1984; CCCD: 093184006902; Địa chỉ: ấp P, xã P, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở hiện nay: ấp T, xã M, thành phố Cần Thơ (có mặt).

- Bị đơn: Ông Phan Vũ T, sinh ngày 12/12/1994; CCCD: 094094003597; Địa chỉ: ấp T, xã M, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17 tháng 12 năm 2025 và tại phiên toà nguyên đơn bà Trần Thị Đ trình bày:

Vào ngày 04/11/2024 bà Trần Thị Đ có cho ông Phan Vũ T vay số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), thỏa thuận thời gian vay là 03 tháng (tức đến ngày 04/02/2025) ông Trường phải có trách nhiệm trả lại cho bà Trần Thị Đ đủ số tiền trên. Khi vay hai bên có làm "Giấy cho mượn tiền" lập ngày 04/11/2024 có chữ ký giữa là bà Trần Thị Đ và ông Phan Vũ T. Nhưng đến thời hạn trả tiền thì ông Trường hứa hẹn nhiều lần mà không trả cho bà Trần Thị Đ.

Theo đơn khởi kiện lập ngày 17 tháng 12 năm 2025 nguyên đơn bà Trần Thị Đ yêu cầu bị đơn ông Phan Vũ T trả tiền lãi 3.320.000 đồng, với mức lãi suất là 1.66%/tháng.

Nhưng tại phiên tòa hôm nay bà Trần Thị Đ thay đổi yêu cầu không yêu cầu bị đơn ông Phan Vũ T trả tiền lãi, chỉ yêu cầu ông Trường trả tiền gốc vay.

Nay nguyên đơn bà Trần Thị Đ yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 6-Cần Thơ giải quyết các vấn đề sau đây: Buộc ông Phan Vũ T trả cho bà Trần Thị Đ số tiền gốc vay 20.000.000 đồng, không yêu cầu trả tiền lãi.

Đối với bị đơn ông Phan Vũ T sau khi Tòa án thụ lý vụ án Tòa án đã tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án số: 66/TB-TLVA, ngày 06 tháng 4 năm 2026 và đã tống đạt hợp lệ cho ông Trường nhưng ông Trường không có văn bản trả lời cho Tòa án. Tòa án có gửi thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vụ án hai (02) lần nhưng ông Trường vẫn không tham gia. Sau đó, Tòa án đã Thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho ông Trường nhưng ông Trường không gửi văn bản ghi ý kiến của ông Trường đối với yêu cầu khởi kiện nêu trên của bà Trần Thị Đ.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự như: Xác định đúng thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, việc thu thập chứng cứ đúng theo quy định. Về thời hạn chuẩn bị xét xử được đảm bảo theo quy định. Về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, việc cấp tống đạt đảm bảo đúng theo quy định. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung vụ án, việc nguyên đơn bà Trần Thị Đ yêu cầu Toà án giải quyết buộc bị đơn ông Phan Vũ T trả số tiền gốc vay 20.000.000 đồng và nguyên đơn bà Trần Thị Đ thay đổi yêu cầu không yêu cầu bị đơn ông Phan Vũ T trả tiền lãi. Thấy yêu cầu trên là phù hợp theo quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị đơn ông Phan Vũ T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng bị đơn ông Phan Vũ T.

[2] Xét việc nguyên đơn bà Trần Thị Đ thay đổi yêu cầu, nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn ông Phan Vũ T trả số tiền gốc vay 20.000.000 đồng, không yêu

cầu bị đơn ông Phan Vũ T trả tiền lãi. Hội đồng xét xử thấy rằng việc thay đổi yêu cầu của nguyên đơn không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu nên theo quy định tại khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án của Toà án: Bà Trần Thị Đ khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Phan Vũ T trả cho bà Đến số tiền gốc vay 20.000.000 đồng theo "Giấy cho mượn tiền" lập ngày 04/11/2024 nên căn cứ vào Điều 463 của Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản". Bị đơn ông Phan Vũ T có địa chỉ cư trú tại ấp T, xã M, thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 3 Điều 26; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử xác định việc Toà án nhân dân khu vực 6-Cần Thơ thụ lý, giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền giải quyết vụ án.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[4.1] Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Trần Thị Đ cung cấp bản chính "Giấy cho mượn tiền" lập ngày 04/11/2024 có chữ ký và chữ viết của bị đơn ông Phan Vũ T, nội dung hợp đồng thể hiện ông Phan Vũ T đã vay của bà Trần Thị Đ số tiền 20.000.000 đồng nên phù hợp với quy định tại Điều 93 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định về chứng minh. Như vậy, có căn cứ xác định giữa nguyên đơn bà Trần Thị Đ và bị đơn ông Phan Vũ T có giao kết hợp đồng để vay số tiền 20.000.000 đồng theo "Giấy cho mượn tiền" lập ngày 04/11/2024, các bên tiến hành giao kết trên nguyên tắc tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, bị đơn ông Phan Vũ T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại khoản 1 Điều 351; khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4.2] Từ những cơ sở phân tích trên xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Đ buộc bị đơn ông Phan Vũ T trả số tiền gốc 20.000.000 đồng theo "Giấy cho mượn tiền" lập ngày 04/11/2024 là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4.3] Về lãi suất: Nguyên đơn bà Trần Thị Đ không yêu cầu bị đơn ông Phan Vũ T trả tiền lãi và nguyên đơn bà Trần Thị Đ không yêu cầu xem xét phần lãi suất. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4.4] Ngoài ra, sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành cấp, tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho bị đơn ông Phan Vũ T nhưng ông Phan Vũ T không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Đ, không có văn bản trả lời cho Tòa án, không đưa ra chứng cứ và không tham gia phiên họp nhưng không vì sự kiện bất khả kháng, trở ngại khách quan nên căn cứ theo khoản 2, khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử căn cứ vào những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án để giải quyết.

[5] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2, khoản 4 Điều 91; Điều 147; khoản 2 Điều 219; Điều 227; Điều 228; khoản 2 Điều 235; khoản 1 Điều 244; Điều 271; Điều 273; Điều 278 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 351; Điều 357; Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Đ.

Buộc bị đơn ông Phan Vũ T trả cho nguyên đơn bà Trần Thị Đ số tiền vay 20.000.000 đồng.

Kể từ ngày nguyên đơn bà Trần Thị Đ có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị đơn ông Phan Vũ T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải Thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn bà Trần Thị Đ không phải chịu án phí. Hoàn trả cho nguyên đơn bà Trần Thị Đ tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 583.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005043 ngày 18 tháng 3 năm 2026 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 6, Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

Bị đơn ông Phan Vũ T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.000.000 đồng.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a , 7b và 9 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực

hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014.

Nơi nhận
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 6-Cần Thơ;
- Phòng THAKV6, THADS TPCT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thu Hồng